

UBND QUẬN BA ĐÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN CHU TRINH

DANH SÁCH
Học sinh dự thi vòng Sơ khảo cấp Trường sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh"
quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn thi: Tiếng Anh

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Khối	Tên trường	Số câu đúng	Số câu sai	Số giấy
1	pct-1496	Trần Tuệ Nhi	1A	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	287	9	7790
2	pct-1519	Nguyễn Huy Nam	1B	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	287	13	4945
3	pct-1511	Trương Quốc Hưng	1B	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	248	22	5613
4	pct-1506	Phan Trọng Bảo	1B	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	166	14	3610
5	pct-1543	Trần Minh Nam	1C	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	293	7	3370
6	pct-1538	Nguyễn Minh Lâm	1C	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	274	26	4209
7	pct-1531	Nguyễn Phương Tuệ Anh	1C	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	258	12	5389
8	pct-1548	Nguyễn Anh Tuấn	1C	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	198	12	2764
9	pct-1574	Vũ Minh Thảo	1D	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	284	16	3443
10	pct-1552	Phạm Lâm Anh	1D	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	208	2	2695
11	pct-1559	Hà Mai Khanh	1D	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	204	6	2053
12	pct-1562	Nguyễn Minh Khôi	1D	1	Tiểu học Phan Chu Trinh	184	26	3098
13	pct-1583	Nguyễn Phan	2A	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	291	9	3509
14	pct-1596	Quách Minh Ngọc	2B	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	284	16	5406
15	pct-1608	Trần Gia Ngọc	2C	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	279	21	3747
16	pct-1604	Nguyễn Phương Mộc Trà	2C	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	260	10	4301
17	pct-1600	Trần Phương Nam	2C	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	196	12	4091
18	pct-1605	Trịnh Ái Linh	2C	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	194	16	4437
19	pct-1612	Nguyễn Xuân Khang	2D	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	259	11	6318
20	pct-1618	Lê Vũ Minh Khang	2D	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	233	7	4164
21	pct-1613	Lê Nguyễn Minh Châu	2D	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	198	12	4719
22	pct-1617	Nguyễn Xuân An	2D	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	163	17	2728

23	pct-1628	Đặng Thùy An	2E	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	292	8	7778
24	pct-1619	NGUYỄN HẢI LÂM	2E	2	Tiểu học Phan Chu Trinh	290	10	3550
25	pct-1651	Phạm Hoàng Nhật Minh	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	259	41	5847
26	pct-1642	Hoàng Trọng Bách	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	254	16	4541
27	pct-1643	Vũ Bảo Tuệ Giang	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	236	64	4070
28	pct-1647	Phạm Nhật Khang	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	206	34	3983
29	pct-1641	Tô Trần Hoàng Bách	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	202	38	4966
30	pct-1653	Dương Ánh Ngọc	3A	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	196	74	4375
31	pct-1685	Nguyễn Đức Trung	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	298	2	4048
32	pct-1681	Nguyễn Huy Phúc	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	274	26	5125
33	pct-1680	Đỗ Quang Hà Phan	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	242	28	5826
34	pct-1661	Nguyễn Nguyễn Bảo	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	231	22	5990
35	pct-1671	Nguyễn Anh Khang	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	228	42	3378
36	pct-1676	Trương Phúc Lâm	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	219	51	5525
37	pct-1660	Phạm Quang Anh	3B	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	195	75	4595
38	pct-1707	Quách Hoàng Trúc Ngân	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	292	8	6362
39	pct-1693	Trần Ngọc Bích	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	269	31	5144
40	pct-1706	Vũ Thiện Minh	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	252	48	3516
41	pct-1696	Nguyễn Minh Đức	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	230	10	4515
42	pct-1705	Trịnh Anh Minh	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	224	46	4241
43	pct-1687	Nguyễn Tùng An	3C	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	154	56	3899
44	pct-0251722	Đào Nhật Anh	3D	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	291	9	5291
45	pct-0251752	Nguyễn Dương An Nhiên	3D	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	225	45	5180
46	pct-0251774	Tạ Đức Anh	3E	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	264	36	3938
47	pct-0251774	Phan Ngọc Bình	3E	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	262	38	6012
48	pct-0251782	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	3E	3	Tiểu học Phan Chu Trinh	250	50	2819
49	pct-1728	Trần Ngọc Diệp	4A	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	259	41	7406
50	pct-1863	Đào Hương Anh	4A	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	234	66	5169
51	pct-1887	Chu An Nhiên	4B	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	277	23	5479
52	pct-1772	Nguyễn Đức Hoàng	4B	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	185	55	3879
53	pct-1816	Lê Minh Quốc	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	272	28	5701

54	pct-1818	Phạm Phương Thảo	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	268	32	3815
55	pct-1805	Nghiêm Bá Nhật Minh	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	223	17	5400
56	pct-1791	Lê Thị Hà An	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	201	39	5690
57	pct-1820	Nguyễn Minh Trang	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	170	40	4717
58	pct-1821	Nguyễn Nhật Trường	4C	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	167	13	1898
59	pct-1833	Lương Mỹ Anh	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	243	27	4111
60	pct-1855	Hà Phạm Bảo Nhi	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	232	38	4067
61	pct-1838	Trần Minh Đức	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	215	25	5189
62	pct-1828	Phạm Bảo An	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	203	37	2978
63	pct-1854	Nguyễn Minh Nhật	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	202	98	4939
64	pct-2048	Nguyễn Tuấn Minh	4D	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	196	44	2953
65	pct-1889	Nguyễn Tuệ Phương	4E	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	255	45	3825
66	pct-1880	Nguyễn Minh Khuê	4E	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	246	54	5250
67	pct-1881	Nguyễn Tuệ Lâm	4E	4	Tiểu học Phan Chu Trinh	203	67	5946
68	pct-0060	Nguyễn Hà Phương	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	281	19	3395
69	pct-0040	Nguyễn Trí Đức	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	279	21	3411
70	pct-0045	Nguyễn Như Ngân Khanh	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	275	25	5707
71	pct-0038	Trương Đăng Duy	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	271	14	4503
72	pct-0056	Trần Tuệ Nhi	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	268	32	7040
73	pct-0062	Trần Ngọc Sơn	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	267	33	4933
74	pct-0251806	Nguyễn Xuân Tùng	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	267	33	6961
75	pct-0055	Dương Tuệ Nhi	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	263	37	5813
76	pct-0030	Nguyễn Hà Anh	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	262	38	5194
77	pct-0043	Trần Thị Hưng Hoa	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	258	42	5411
78	pct-0034	Trần Quang Anh	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	257	43	3266
79	pct-0059	Nguyễn Vũ Phong	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	256	44	4726
80	pct-0065	Ngô Thảo Vy	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	251	49	7912
81	pct-0032	Nguyễn Tuệ Anh	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	251	49	8375
82	pct-0058	Đào Nguyễn Như	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	248	52	5211
83	pct-0041	Đỗ Đức Hải	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	241	59	6178
84	pct-0031	Nguyễn Quỳnh Trâm Anh	5A	5	Tiểu học Phan Chu Trinh	240	60	4689

